

# GIÁO DỤC VĂN HÓA VÀ ĐẠO ĐỨC CHO SINH VIÊN THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI TOÀN DIỆN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY - TỪ TINH THẦN NGHỊ QUYẾT 80-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Võ Ngọc Bích

Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V

**Tóm tắt:** Bài viết phân tích vai trò của Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị trong giáo dục văn hoá và đạo đức cho sinh viên theo định hướng phát triển con người toàn diện ở Việt Nam hiện nay. Trên nền tảng lý luận và thực tiễn, nghiên cứu làm rõ những kết quả đạt được, đồng thời chỉ ra các hạn chế, tồn tại trong công tác giáo dục hiện nay. Từ đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm đổi mới nội dung, phương pháp và môi trường giáo dục, tăng cường sự phối hợp giữa các chủ thể, góp phần hình thành thế hệ sinh viên phát triển toàn diện, có đạo đức, bản lĩnh và trách nhiệm xã hội trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số.

**Từ khóa:** Nghị quyết 80-NQ/TW; giáo dục văn hóa; đạo đức; sinh viên; con người toàn diện.

## CULTURAL AND MORAL EDUCATION FOR STUDENTS ORIENTED TOWARDS COMPREHENSIVE HUMAN DEVELOPMENT IN VIETNAM TODAY - FROM THE SPIRIT OF RESOLUTION 80-NQ/TW OF THE POLITBURO

**Abstract:** The article analyzes the role of Resolution 80-NQ/TW of the Politburo in cultural and moral education for students in the orientation of comprehensive human development in Vietnam today. On the basis of theory and practice, the study clarifies the results achieved, and at the same time points out the limitations and exists in the current education work. From there, the article proposes a number of solutions to innovate the content, methods and educational environment, strengthen coordination between subjects, contribute to the formation of a generation of students who develop comprehensively, ethically, bravery and social responsibility in the context of integration and digital transformation.

**Keywords:** Resolution 80-NQ/TW; cultural education; ethics; students; Whole Person.

Nhận bài: 02/03/2026

Phản biện: 22/03/2026

Duyệt đăng: 25/03/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hoá và chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, yêu cầu phát triển con người toàn diện ngày càng trở thành nhiệm vụ trung tâm của chiến lược phát triển quốc gia. Đối với Việt Nam, sinh viên - lực lượng trí thức trẻ, giữ vai trò quan trọng trong việc kế thừa và phát huy các giá trị văn hoá, đạo đức của dân tộc, đồng thời là nguồn nhân lực chủ yếu cho công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Tuy nhiên, thực tiễn hiện nay cho thấy bên cạnh những mặt tích cực, một bộ phận sinh viên còn biểu hiện suy giảm về lý tưởng, lệch chuẩn trong hành vi, lối sống, chịu tác động tiêu cực từ mặt trái của kinh tế thị trường và môi trường truyền thông số. Trong bối cảnh đó, Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hoá Việt Nam đã nhấn mạnh yêu cầu xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, coi giáo dục văn hoá và đạo đức là nền tảng cốt lõi. Đây không chỉ là định hướng chiến lược mà còn là cơ sở quan trọng để đổi mới nội dung, phương thức giáo dục trong các cơ sở đào tạo. Việc cụ thể hoá tinh thần Nghị quyết vào giáo dục sinh viên có ý nghĩa thiết thực trong việc hình thành hệ giá trị, chuẩn mực hành vi và bản lĩnh chính trị cho thế hệ trẻ. Chính vì vậy, nghiên cứu thực trạng và

đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục văn hoá và đạo đức cho sinh viên ở Việt Nam hiện nay theo định hướng phát triển con người toàn diện, đồng thời làm rõ vai trò định hướng của Nghị quyết 80-NQ/TW là rất cần thiết hiện nay.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Vai trò của Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị trong giáo dục văn hóa và đạo đức cho sinh viên

Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hoá Việt Nam có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc định hướng giáo dục văn hoá và đạo đức cho sinh viên trong bối cảnh mới. Trước hết, Nghị quyết khẳng định rõ văn hoá không chỉ là nền tảng tinh thần của xã hội mà còn là nguồn lực nội sinh, động lực quan trọng cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Trên cơ sở đó, giáo dục văn hoá và đạo đức cho sinh viên được đặt trong mối quan hệ hữu cơ với mục tiêu phát triển con người toàn diện, góp phần hình thành thế hệ công dân có trí tuệ, bản lĩnh, trách nhiệm và khát vọng cống hiến.

Một trong những vai trò nổi bật của Nghị quyết 80-NQ/TW là định hướng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, lấy việc hình thành

và hoàn thiện nhân cách làm trung tâm của mọi hoạt động giáo dục. Nghị quyết nhấn mạnh việc phát triển con người trên các phương diện đức - trí - thể - mỹ, hướng tới các giá trị chân - thiện - mỹ, đồng thời đề cao việc hình thành thế giới quan khoa học, tư duy độc lập và năng lực sáng tạo. Điều này có ý nghĩa đặc biệt đối với sinh viên - lực lượng trí thức trẻ, giữ vai trò quan trọng trong sự phát triển của đất nước. Việc giáo dục văn hoá và đạo đức theo định hướng này không chỉ giúp sinh viên nâng cao nhận thức mà còn góp phần hình thành phẩm chất, lối sống lành mạnh, phù hợp với yêu cầu của xã hội hiện đại.

Nghị quyết 80-NQ/TW đóng vai trò quan trọng trong việc xác lập hệ giá trị văn hoá và chuẩn mực con người Việt Nam làm cơ sở cho giáo dục đạo đức trong nhà trường. Các hệ giá trị như yêu nước, đoàn kết, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo được xác định là nền tảng để xây dựng nhân cách sinh viên trong thời kỳ mới. Việc đưa các giá trị này vào nội dung giảng dạy, hoạt động ngoại khoá và môi trường giáo dục giúp sinh viên không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn hình thành thái độ, hành vi đúng đắn, góp phần xây dựng môi trường học đường văn minh, lành mạnh.

Một vai trò quan trọng khác của Nghị quyết là nhấn mạnh sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục văn hoá, đạo đức cho thế hệ trẻ. Nghị quyết khẳng định việc hình thành nhân cách con người, đặc biệt là sinh viên, không thể tách rời khỏi môi trường xã hội tổng thể. Do đó, cần tăng cường sự liên kết giữa các chủ thể giáo dục nhằm tạo ra môi trường văn hoá đồng bộ, giúp sinh viên được giáo dục toàn diện cả trong và ngoài nhà trường. Điều này góp phần khắc phục tình trạng giáo dục phiến diện, thiếu gắn kết giữa lý luận và thực tiễn.

Nghị quyết 80-NQ/TW còn có vai trò định hướng xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong cả không gian thực và không gian số. Trong bối cảnh bùng nổ công nghệ thông tin và mạng xã hội, sinh viên là đối tượng chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ các luồng thông tin đa chiều, trong đó có cả những yếu tố tiêu cực, phản văn hoá. Nghị quyết yêu cầu xây dựng môi trường văn hoá số lành mạnh, nâng cao ý thức pháp luật và trách nhiệm công dân trong không gian mạng, đồng thời kiên quyết xử lý các thông tin xấu độc. Điều này góp phần định hướng hành vi, lối sống của sinh viên, giúp họ có “sức đề kháng” trước những tác động tiêu cực của môi trường số. Đặc biệt, Nghị quyết nhấn mạnh vai trò của khoa học, công nghệ và

chuyên đổi số trong phát triển văn hoá, qua đó mở ra cơ hội đổi mới phương thức giáo dục văn hoá và đạo đức cho sinh viên. Việc ứng dụng các công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn hay nền tảng số không chỉ giúp đa dạng hoá hình thức giáo dục mà còn nâng cao hiệu quả truyền đạt các giá trị văn hoá. Sinh viên có thể tiếp cận các nguồn học liệu phong phú, tham gia các hoạt động văn hoá trực tuyến và phát triển kỹ năng tự học, tự nghiên cứu trong môi trường số.

Nghị quyết 80-NQ/TW còn góp phần định hướng xây dựng môi trường giáo dục gắn với thực tiễn, đề cao vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên và các lực lượng xã hội. Việc phát huy các giá trị văn hoá truyền thống, kết hợp với tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại, giúp sinh viên có cái nhìn toàn diện, cân bằng giữa truyền thống và hiện đại, giữa dân tộc và quốc tế. Qua đó, hình thành lớp sinh viên không chỉ giỏi chuyên môn mà còn có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng và trách nhiệm xã hội cao. Tóm lại, Nghị quyết 80-NQ/TW đóng vai trò định hướng chiến lược trong giáo dục văn hoá và đạo đức cho sinh viên, góp phần xây dựng thế hệ trẻ Việt Nam phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ hội nhập và phát triển.

## **2.2. Thực trạng giáo dục văn hóa và đạo đức cho sinh viên theo định hướng phát triển con người toàn diện ở Việt Nam**

Thực trạng giáo dục văn hoá và đạo đức cho sinh viên ở Việt Nam theo định hướng phát triển con người toàn diện trong thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, song cũng bộc lộ không ít hạn chế, tồn tại cần tiếp tục khắc phục. Dưới góc nhìn tổng thể, có thể khái quát những kết quả nổi bật và bốn hạn chế cơ bản như sau:

Nhận thức của các cấp quản lý giáo dục, nhà trường và xã hội về vai trò của giáo dục văn hoá, đạo đức cho sinh viên ngày càng được nâng cao. Các chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng con người phát triển toàn diện đã được quán triệt tương đối rõ trong hệ thống giáo dục. Nhiều trường đại học đã xác định giáo dục đạo đức, lối sống là một nhiệm vụ trọng tâm bên cạnh đào tạo chuyên môn. Ví dụ, nhiều cơ sở đào tạo đã đưa các học phần như “Tư tưởng Hồ Chí Minh”, “Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam” vào chương trình chính khoá, góp phần hình thành nhận thức chính trị, tư tưởng và đạo đức cho sinh viên. Nội dung giáo dục văn hoá và đạo đức ngày càng được đổi mới theo hướng gắn với thực tiễn đời sống. Không chỉ dừng lại ở lý thuyết, các

trường đã tổ chức nhiều hoạt động ngoại khoá, phong trào tình nguyện, hoạt động xã hội nhằm giáo dục giá trị sống cho sinh viên. Những chương trình như “Mùa hè xanh”, “Tiếp sức mùa thi”, “Hiến máu nhân đạo” không chỉ giúp sinh viên rèn luyện tinh thần trách nhiệm, lòng nhân ái mà còn góp phần hình thành nhân cách toàn diện. Nghị quyết số 25-NQ/TW của Hội nghị lần thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương khóa X khẳng định: “Một trong những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước là đã xây dựng được thế hệ thanh niên thời kỳ mới có đạo đức, nhân cách, tri thức, sức khỏe, tư duy năng động và hành động sáng tạo; tiếp nối truyền thống hào hùng của Đảng và dân tộc, nêu cao lòng yêu nước, ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; không ngại khó khăn, gian khổ, tình nguyện vì cộng đồng; có trách nhiệm với gia đình, xã hội; có ý chí vươn lên trong học tập, lao động, lập thân, lập nghiệp, làm giàu chính đáng, quyết tâm đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu; mong muốn được tin tưởng, được cống hiến cho đất nước, có việc làm, thu nhập ổn định, đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh phong phú, môi trường sống an toàn”. Đây là minh chứng rõ ràng cho việc giáo dục đạo đức được triển khai thông qua trải nghiệm thực tiễn.

Môi trường giáo dục văn hoá trong các trường đại học ngày càng được chú trọng xây dựng theo hướng lành mạnh, văn minh. Nhiều trường đã ban hành quy tắc ứng xử, xây dựng văn hoá học đường, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và chuẩn mực đạo đức của sinh viên. Chẳng hạn, việc triển khai các bộ quy tắc ứng xử trong trường học đã góp phần hạn chế các hành vi tiêu cực như gian lận trong thi cử, bạo lực học đường hay vi phạm kỷ luật. Sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục sinh viên bước đầu được tăng cường. Các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên đóng vai trò quan trọng trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, định hướng lối sống cho sinh viên. Ví dụ, các diễn đàn, hội thảo về kỹ năng sống, đạo đức nghề nghiệp được tổ chức thường xuyên, tạo điều kiện để sinh viên trao đổi, học hỏi và hoàn thiện bản thân. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục văn hoá, đạo đức đã bước đầu mang lại hiệu quả tích cực. Các nền tảng học tập trực tuyến, mạng xã hội và các công cụ số được sử dụng để truyền tải nội dung giáo dục một cách linh hoạt, hấp dẫn hơn.

Bên cạnh những kết quả đạt được, thực trạng giáo dục văn hoá và đạo đức cho sinh viên vẫn còn tồn tại một số hạn chế đáng chú ý.

*Thứ nhất*, nội dung và phương pháp giáo dục ở một số nơi vẫn còn nặng về lý thuyết, thiếu tính hấp dẫn và chưa thực sự gắn với nhu cầu, đặc điểm của sinh viên. Nhiều bài giảng về đạo đức, lý luận chính trị còn mang tính truyền đạt một chiều, chưa khuyến khích tư duy phản biện và sự tham gia tích cực của người học.

*Thứ hai*, môi trường văn hoá xã hội, đặc biệt là trên không gian mạng, còn nhiều yếu tố tiêu cực ảnh hưởng đến nhận thức và hành vi của sinh viên. Sự lan truyền của các thông tin xấu độc, lối sống thực dụng, lệch chuẩn trên mạng xã hội đã tác động không nhỏ đến một bộ phận sinh viên.

*Thứ ba*, sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong một số trường hợp còn thiếu chặt chẽ, chưa tạo được sự đồng bộ trong giáo dục. Nhiều gia đình còn phó mặc việc giáo dục con cái cho nhà trường, trong khi nhà trường lại chưa có cơ chế kết nối hiệu quả với gia đình. Ví dụ, khi sinh viên vi phạm kỷ luật, việc trao đổi thông tin giữa nhà trường và gia đình còn hạn chế, dẫn đến khó khăn trong việc giáo dục, uốn nắn kịp thời.

*Thứ tư*, năng lực và phương pháp giáo dục của một bộ phận giảng viên, cán bộ làm công tác giáo dục đạo đức còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới. Một số giảng viên chưa được trang bị đầy đủ kỹ năng sư phạm hiện đại, chưa biết cách sử dụng công nghệ hoặc phương pháp giảng dạy tích cực để thu hút sinh viên.

### **2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục văn hóa và đạo đức cho sinh viên theo tinh thần Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị hiện nay**

Văn kiện đại hội XIV nhấn mạnh: “Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ Việt Nam về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng cống hiến, nêu cao trách nhiệm đối với đất nước, xã hội”. Để nâng cao hiệu quả giáo dục văn hoá và đạo đức cho sinh viên theo tinh thần Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị, cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp mang tính hệ thống, gắn kết giữa lý luận và thực tiễn, giữa truyền thống và hiện đại. Trên cơ sở đó, có thể đề xuất các giải pháp trọng tâm như sau:

*Một là*, tiếp tục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các chủ thể giáo dục về vai trò của giáo dục văn hoá, đạo đức trong phát triển con người toàn diện. Các cấp uỷ Đảng, chính quyền, nhà trường và tổ chức đoàn thể cần quán triệt sâu sắc tinh thần của Nghị quyết 80-NQ/TW, coi đây là nhiệm vụ chiến lược, lâu dài. Việc tổ chức các hội

ngiht, hội thảo, chương trình tập huấn về giáo dục văn hoá và đạo đức sẽ giúp nâng cao nhận thức, từ đó tạo sự thống nhất trong hành động.

*Hai là*, đổi mới nội dung giáo dục văn hoá và đạo đức theo hướng thiết thực, gắn với thực tiễn đời sống và nhu cầu của sinh viên. Nội dung giáo dục cần được cập nhật, lồng ghép các vấn đề thời sự như đạo đức số, văn hoá ứng xử trên mạng xã hội, trách nhiệm công dân trong thời đại số. Đồng thời, cần tăng cường các tình huống thực tiễn, bài học trải nghiệm nhằm giúp sinh viên dễ tiếp cận và vận dụng. Chẳng hạn, việc đưa các tình huống giả định về ứng xử trên mạng xã hội vào bài giảng sẽ giúp sinh viên nhận diện đúng - sai và hình thành hành vi phù hợp.

*Ba là*, đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học. Thay vì giảng dạy một chiều, cần áp dụng các phương pháp dạy học tích cực như thảo luận nhóm, học qua dự án, học qua trải nghiệm, mô phỏng tình huống. Việc sử dụng các công cụ công nghệ như video, nền tảng học trực tuyến, trí tuệ nhân tạo sẽ giúp bài giảng trở nên sinh động, hấp dẫn hơn.

*Bốn là*, xây dựng môi trường văn hoá học đường lành mạnh, văn minh, lấy sinh viên làm trung tâm. Nhà trường cần ban hành và thực thi nghiêm túc các quy tắc ứng xử, xây dựng không gian học tập tích cực, khuyến khích các hành vi tốt đẹp. Đồng thời, cần phát huy vai trò nêu gương của giảng viên, cán bộ quản lý và sinh viên tiêu biểu.

*Năm là*, tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục văn hoá, đạo đức cho sinh viên. Cần thiết lập các kênh thông tin hai chiều giữa nhà trường và gia đình để kịp thời trao đổi, phối hợp trong quản lý và giáo dục sinh viên. Đồng thời, huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp trong việc giáo dục đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng sống.

*Sáu là*, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong giáo dục văn hoá, đạo đức. Các nền tảng số, mạng xã hội, hệ thống học tập trực tuyến cần được khai thác hiệu quả để truyền tải các giá trị văn hoá một cách linh hoạt, hấp dẫn. Đồng thời, cần xây dựng các hệ thống giám sát, cảnh báo thông tin xấu độc, giúp sinh viên có môi trường học tập an toàn trên không gian mạng.

*Bảy là*, nâng cao năng lực của đội ngũ giảng viên và cán bộ làm công tác giáo dục văn hoá, đạo đức. Cần tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy hiện đại, kỹ năng sử dụng công nghệ và năng lực tư vấn tâm lý cho sinh viên. Đồng thời, cần có cơ chế khuyến khích, đãi ngộ phù hợp để thu hút và giữ chân đội ngũ có chất lượng.

### III. KẾT LUẬN

Giáo dục văn hoá và đạo đức cho sinh viên theo định hướng phát triển con người toàn diện ở Việt Nam hiện nay, trên cơ sở quán triệt tinh thần Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao và phát triển bền vững đất nước. Những kết quả đạt được đã góp phần hình thành hệ giá trị, chuẩn mực đạo đức và lối sống tích cực cho sinh viên; tuy nhiên, vẫn còn tồn tại những hạn chế cần tiếp tục khắc phục. Trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng, việc đổi mới nội dung, phương pháp, môi trường giáo dục, đồng thời tăng cường sự phối hợp giữa các chủ thể giáo dục là yêu cầu cấp thiết. Qua đó, góp phần đào tạo thế hệ sinh viên Việt Nam phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ, có bản lĩnh chính trị vững vàng, trách nhiệm xã hội cao và khát vọng cống hiến.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Chính trị (2026), *Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 7/1/2026 về phát triển văn hoá Việt Nam*, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2008), *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, Tập I*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.